

Bản án số: **62/2020/KDTM-ST**

Ngày: 27/7/2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Liên

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 61/2019/TLST-KDTM ngày 05 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2020/QĐXXST-KDTM ngày 30/6/2020, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V;** Địa chỉ: đường L, phường L, quận D, thành phố Hà Nội;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Huỳnh H, theo văn bản ủy quyền ngày 07/5/2019.

2. **Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ N;** Địa chỉ: Đường S, Phường M, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Thành N – Chức vụ: Giám đốc

3. **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông **Lê Thành N** – sinh năm 1982; Địa chỉ: Đường B, phường G, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn – Ngân hàng TMCP V có ông Nguyễn Huỳnh H đại diện trình bày: Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kỹ thuật N (Sau đây gọi tắt là công ty N hoặc bị đơn) có ký hợp đồng tín dụng nhằm vay vốn tại Ngân hàng TMCP V - (Sau đây gọi tắt là ngân hàng) theo Hợp đồng số SME/CLN/16/0029/HĐTD-Bil ngày 28 tháng 06 năm 2016 với các nội dung sau:

- Số tiền vay: 420.000.000 đồng;

- Thời hạn vay: 36 tháng;

- Lãi suất: 22.1%/năm, điều chỉnh 01 tháng/01 lần.

- Mục đích vay: Mua máy móc, thiết bị và các phụ tùng máy móc khác

Khoản vay này được bảo lãnh bằng toàn bộ tài sản cá nhân của ông Lê Thành N, cũng là giám đốc của công ty, theo Hợp đồng bảo lãnh số SME/SGN/CLN/16/0029/HDBL ngày 28 tháng 06 năm 2016.

Trong quá trình sử dụng vốn vay, Công ty N đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ và làm việc với Công ty N và người bảo lãnh để yêu cầu hoàn trả nợ vay nhưng Công ty N và người bảo lãnh cố tình kéo dài thời gian nhằm trốn tránh việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng.

Nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn - công ty N phải trả ngay một lần cho Ngân hàng tổng số nợ còn thiếu tạm tính đến hết ngày 03/3/2020 là:

- Nợ gốc : 97.807.771 đồng;
- Nợ lãi : 46.328.862 đồng;
- Tổng cộng : 144.136.633 đồng.

Ngoài ra, Công ty N vẫn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn theo các hợp đồng tín dụng đã ký nêu trên cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp Công ty N không thanh toán theo yêu cầu nêu trên, ông Lê Thành N có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay đã nêu theo hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Bị đơn, Công ty TNHH TMDV N vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nên không rõ ý kiến.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thành N vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ nên không rõ ý kiến.

Tại phiên tòa,

Đại diện nguyên đơn có mặt và giữ nguyên ý kiến như trên. Yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền công nợ còn thiếu tạm tính đến ngày 27/7/2020 là 160.432.590 đồng, trong đó bao gồm: Nợ gốc 97.807.771 đồng, nợ lãi trong hạn là 32.565.947 đồng và nợ lãi quá hạn là 30.058.872 đồng.

Bị đơn và ông Lê Thành N - người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến gửi Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Tòa án nhân dân quận Tân Bình tuân theo đúng pháp luật tố tụng về việc xác định quan hệ tranh chấp, tư cách đương sự, tiến hành thu thập chứng cứ. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử tiến hành theo đúng trình tự tố tụng, các đương sự chấp hành tốt quy định pháp luật về tố tụng. Về nội dung, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần V và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ N có ký kết hợp đồng tín dụng không có tài sản đảm bảo; bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng tín dụng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bên vay thanh toán là phù hợp với quy định tại Điều 30 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015. Công ty N có địa chỉ trụ sở tại Phường M,

quận X nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 0100233583 đăng ký thay đổi lần thứ 41 ngày 27/11/2018 thì ông Ngô Chí C – Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP V. Căn cứ Giấy ủy quyền số 13469/2019/UQ-PGD ngày 07/5/2019 thì ông Nguyễn Huỳnh H là đại diện hợp pháp của nguyên đơn tham gia tố tụng tại Tòa án. Việc ủy quyền của các đương sự là phù hợp với quy định pháp luật.

Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án đồng thời triệu tập hợp lệ các đương sự lên Tòa để tự khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia phiên tòa xét xử vụ án nhưng bị đơn và ông Lê Thành N không lên làm việc cũng không có ý kiến hay yêu cầu gì gửi cho Tòa án. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các điều 207, 227 và 228 của Bộ luật Tố Tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số nợ gốc và lãi tính đến ngày 27/7/2020 là 160.432.590 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số SME/CLN/16/0029/HĐTD-Bil ngày 28 tháng 06 năm 2016 giữa Ngân hàng TMCP V với Công ty N thì hợp đồng tín dụng giữa các bên là hợp đồng vay có kỳ hạn, có lãi suất và không có tài sản đảm bảo. Sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng tín dụng là hoàn toàn tự nguyện và không trái luật. Bị đơn đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bị đơn không có ý kiến phản bác hay tranh chấp gì. Vì vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn số tiền 160.432.590 đồng, bao gồm: 97.807.771 đồng tiền nợ gốc, 32.565.947 đồng tiền nợ lãi trong hạn và 30.058.872 đồng nợ lãi quá hạn.

[3] Về yêu cầu bị đơn phải tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 28/7/2020 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng của nguyên đơn: Hội đồng xét xử xét thấy việc các bên thỏa thuận với nhau về mức lãi suất trong hợp đồng tín dụng là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở và được chấp nhận.

[4] Về yêu cầu ông Lê Thành N phải có nghĩa vụ trả nợ thay bị đơn vì đã bảo lãnh cho bị đơn vay tiền tại ngân hàng:

Căn cứ vào Hợp đồng bảo lãnh số SME/SGN/CLN/16/0029/HDBL ngày 28 tháng 06 năm 2016 thì ông Lê Thành N đã đồng ý dùng tài sản của mình để bảo lãnh cho toàn bộ nghĩa vụ phát sinh đối với khoản vay của bị đơn tại ngân hàng. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông N biết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, đồng thời triệu tập hợp lệ ông N lên Tòa để trình bày ý kiến nhưng ông N không lên và không có ý kiến gì gửi Tòa. Xét hợp đồng bảo lãnh được giao kết trên tinh thần tự nguyện, không bị ép buộc, các thỏa thuận trong hợp đồng bảo lãnh không vi phạm điều cấm của pháp luật nên khi bị đơn không trả nợ cho nguyên đơn thì nghĩa vụ bảo lãnh của ông N phát sinh hiệu lực. Bị đơn không thanh toán được nợ

gây ảnh hưởng tới quyền và lợi ích chính đáng của nguyên đơn nên căn cứ vào các điều 335, 336 và điều 342 của Bộ luật Dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của nguyên đơn.

[5] Thời hạn thanh toán, nguyên đơn yêu cầu thanh toán ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật. Nhận thấy hợp đồng vay đến hạn đã lâu, bên vay kéo dài việc trả nợ gây thiệt hại cho nguyên đơn nên căn cứ vào Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[6] Như đã nhận định ở trên, Hội đồng xét xử đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tại phiên tòa về việc chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí trên số tiền 160.432.590 đồng phải trả cho nguyên đơn. Án phí bị đơn phải chịu là 8.021.630 đồng.

Hoàn lại cho nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Luật các Tổ chức tín dụng;
- Áp dụng các điều 335, 336, 342, 463, 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;
- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Áp dụng các điều 92, 208, 220, 227, 228, 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V:

Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền **160.432.590** (*Một trăm sáu mươi triệu, bốn trăm ba mươi hai ngàn, năm trăm chín mươi*) đồng, trong đó bao gồm: nợ gốc 97.807.771 (*Chín mươi bảy triệu, tám trăm lẻ bảy ngàn, bảy trăm bảy mươi một*) đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 32.565.947 (*Ba mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi lăm ngàn, chín trăm bốn mươi bảy*) đồng và nợ lãi quá hạn là 30.058.872 (*Ba mươi triệu, không trăm năm mươi tám ngàn, tám trăm bảy mươi hai*) đồng phát sinh do vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong Hợp đồng tín dụng số SME/CLN/16/0029/HĐTD-Bil ngày 28 tháng 06 năm 2016.

Tiền lãi được tiếp tục phát sinh kể từ ngày 28/7/2020 theo mức lãi suất do các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

Thời hạn thanh toán: Thanh toán ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

2. Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ N không thanh toán số tiền nợ nói trên thì ông Lê Thành N có nghĩa vụ hoàn trả tất cả khoản nợ (bao gồm cả gốc và lãi phát sinh) cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo hợp đồng bảo lãnh số SME/SGN/CLN/16/0029/HDBL ngày 28 tháng 06 năm 2016.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm là 8.021.630 (*Tám triệu không trăm hai mươi một ngàn sáu trăm ba mươi*) đồng do Công ty TNHH TMDV N chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 2.929.550 (*Hai triệu chín trăm hai mươi chín ngàn năm trăm năm mươi*) đồng đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0038513 ngày 27/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bình

Nguyễn Thị Liên

Vũ Văn Hiếu